

Số: 08/2025/QĐST-DS

Quận G, ngày 28 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 82/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S,

Địa chỉ trụ sở: Số B N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D; Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: ông Thân Lê N, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số E đường B, Khu A, P, T, Thành phố Hồ Chí Minh, (Theo Văn bản ủy quyền số 2535A/2022/UQ-TGD ngày 12/10/2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S và Giấy ủy quyền số 4475/2024/UQ-TGD ngày 07/06/2024 của Công ty TNHH MTV Q và Khai thác tài sản Ngân hàng S).

Bị đơn: Ông Nguyễn Thế Y sinh năm 1983; Địa chỉ: Số C H, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Thế Y còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền là 44.086.457 (bốn mươi bốn triệu không trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi bảy) đồng trong đó: Nợ gốc: 13.287.165 (Mười ba triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn một trăm sáu mươi lăm) đồng và L quá hạn: 30.799.292 (Ba mươi triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn hai trăm chín mươi hai) đồng theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S ngày 18/10/2016 loại thẻ Visa, số tài khoản 3232756548.

2.2. Ông Nguyễn Thế Y có trách nhiệm thanh toán số tiền là 44.086.457 (bốn mươi bốn triệu không trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi bảy) đồng trong đó: Nợ gốc: 13.287.165 (Mười ba triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn một trăm sáu mươi lăm) đồng và L quá hạn: 30.799.292 (Ba mươi triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn hai trăm chín mươi hai) theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S ngày 18/10/2016 loại thẻ Visa, số tài khoản 3232756548; cho Ngân hàng TMCP S theo lịch trả nợ như sau:

- Đợt 1: Thanh toán 2.000.000 (hai triệu) đồng vào ngày 25/04/2025;
- Đợt 2: Thanh toán 2.000.000 (hai triệu) đồng vào ngày 25/05/2025;
- Đợt 3: Thanh toán 2.000.000 (hai triệu) đồng vào ngày 25/06/2025;
- Đợt 4: Thanh toán 2.000.000 (hai triệu) đồng vào ngày 25/07/2025;
- Đợt 5: Thanh toán 2.000.000 (hai triệu) đồng vào ngày 25/07/2025;
- Đợt 6: Thanh toán 34.086.457 (ba mươi bốn triệu không trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi bảy) đồng vào ngày 25/09/2025.

Trường hợp ông Nguyễn Thế Y vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào nêu trên về thời gian thanh toán và số tiền phải thanh toán thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có quyền yêu cầu thi hành án buộc ông Nguyễn Thế Y thanh toán một lần toàn bộ số tiền còn nợ lại.

2.3. Ngoài ra, kể từ ngày 21/03/2025 ông Nguyễn Thế Y còn phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tiền lãi phát sinh từ nợ gốc với mức lãi suất theo thỏa thuận quy định tại Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thế Y tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.102.161 (Một triệu, một trăm lẻ hai nghìn, một trăm sáu mươi một) đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 976.932 (chín trăm bảy mươi sáu nghìn chín trăm ba mươi hai) đồng theo biên lai thu số 0037326 ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7.

Hai bên thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[4]. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT (TK V.Phương).



THẨM PHÁN

Hà Thị Luyện